TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày 21 - 01- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Sỹ.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Hải - Cán bộ hưu trí;

2. Ông Phạm Xuân Trường - Bí thư Đoàn TNCSHCM xã Tân Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Đông – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Bsu Ngơr K’ T; sinh ngày 31 tháng 8 năm 2000 tại Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Thôn 2B, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kơ Ho; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông K’ T và bà Ka B; tiền án: Không; tiền sự: không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2018/HSST ngày 24/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Chấp hành xong hình phạt và thi hành xong các quyết định của bản án từ ngày 28/3/2019, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/01/2022, có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Nròng Hàng J; sinh ngày 27 tháng 02 năm 2003 tại Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Thôn 2B, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kơ Ho; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con Hàng Điêu J và bà Ka Th; tiền án: không; tiền sự:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 19/QĐ-XPVPHC ngày 29/10/2020 của Công an xã Hòa Trung, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng phạt bị cáo 750.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, nộp tiền phạt ngày 13/9/2021.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 200/QĐ-XPVPHC ngày 22/8/2020 của Công an xã Hòa Trung, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng phạt bị cáo 375.000 đồng về hành vi đánh nhau, nộp tiền phạt ngày 25/11/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/01/2022, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Phan Văn Tr; nơi cư trú: Số nhà 110, Thôn 2A, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Pu Brê S (tên gọi khác: M); sinh ngày 31/7/2007; nơi cư trú: Thôn 2B, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của Pu Brê S: Ông Ha S; sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn 2B, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng (là bố của Pu Brê S). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào buổi tối ngày 02/6/2021, B'su Ngơr K' T, Nròng Hàng J, Pu Brê S cùng đi chơi và Pu Brê S rủ B'su Ngơr K' T, Nròng Hàng J đi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 01 giờ ngày 03/6/2021, các đối tượng đến tiệm tạm hóa của ông Phan Văn Tr thuộc Thôn 2B, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Khi đến nơi B'su Ngơr K' T nhặt một đoạn dây kẽm đưa cho Pu Brê S buộc cửa nhà ông Tr ở đối diện tiệm tạp hóa, sau đó B'su Ngơr K' T, Nròng Hàng J đứng ngoài canh gác, Pu Brê S leo lên và đột nhập vào trong tiệm tạp hóa qua khoảng trống trên mái nhà để trộm tài sản, gồm: 38 thẻ cào điện thoại mệnh giá 20.000 đồng; 17 thẻ cào điện thoại mệnh giá 50.000 đồng; 04 thẻ cào điện thoại mệnh giá 100.000 đồng; 02 cây thuốc là 555; 01 chai nước ngọt hiệu NumberOne; 02 chai nước ngọt hiệu Nutri dâu; 01 lon nước ngọt hiệu Sting và số tiền mặt 750.000 đồng. Sau khi lấy được tài sản, Pu Brê S đưa

thẻ cào điện thoại cho B'su Ngơr K' T qua khe cửa; đưa thuốc lá cho Nròng Hàng J qua khe hở trên mái tôn, các tài sản khác Pu Brê S mang theo người trèo ra ngoài. Sau đó B'su Ngơr K' T đến tháo dây kẽm mà Pu Brê S đã buộc cửa nhà ông Tr và các đối tượng ra về chia nhau tài sản trộm cắp được để sử dụng.

Sáng ngày 03/6/2021, ông Tr phát hiện bị trộm cắp tài sản nên đến cơ quan Công an trình báo. Quá trình điều tra, B'su Ngơr K' T, Nròng Hàng J và Pu Brê S đã giao nộp tài sản trộm cắp được gồm: B'su Ngơr K' T giao nộp 06 thẻ cào điện thoại mệnh giá 20.000 đồng, 05 thẻ cào điện thoại mệnh giá 50.000 đồng, 01 thẻ cào điện thoại mệnh giá 100.000 đồng, 02 bao thuốc lá 555 và 750.000 đồng tiền mặt; Nròng Hàng J giao nộp 25 thẻ cào điện thoại mệnh giá 20.000 đồng, 04 thẻ cào điện thoại mệnh giá 50.000 đồng, 01 thẻ cào điện thoại mệnh giá 100.000 đồng; Pu Brê S giao nộp 04 thẻ cào điện thoại mệnh giá 20.000 đồng, 05 thẻ cào điện thoại mệnh giá 50.000 đồng, 02 thẻ cào điện thoại mệnh giá 100.000 đồng. Đối với các tài sản còn lại các đối tượng đã sử dụng nên không thu hồi được.

Tại kết luận định giá tài sản số: 507/KL-HĐĐG, ngày 19/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Di Linh kết luận về trị giá tài sản trộm cắp như sau: 38 thẻ cào điện thoại mệnh giá 20.000 đồng trị giá 760.000 đồng; 17 thẻ cào điện thoại mệnh giá 50.000 đồng trị giá 850.000 đồng; 04 thẻ cào điện thoại mệnh giá 100.000 đồng trị giá 400.000 đồng; 02 cây thuốc lá 555 trị giá 600.000 đồng; 01 chai nước ngọt hiệu NumberOne trị giá 7.300 đồng; 02 chai nước ngọt hiệu Nutri dâu trị giá 18.000 đồng; 01 lon nước ngọt hiệu Sting trị giá 7.300 đồng. Kết thúc điều tra, cơ quan Điều tra đã trả lại cho ông Tr 35 thẻ cào điện thoại mệnh giá 20.000 đồng; 14 thẻ cào điện thoại mệnh giá 50.000 đồng; 04 thẻ cào điện thoại mệnh giá 100.000 đồng; 02 gói thuốc là 555 và 750.000 đồng tiền mặt.

Kết quả xác minh Pu Brê S sinh ngày 31/7/2013, tính đến thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 03/6/2021 Pu Brê S chưa đủ 14 tuổi nên cơ quan chức năng không truy cứu trách nhiệm hình sự. Tại Bản cáo trạng số: 06/CTr-VKS ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Di Linh đã truy tố các bị cáo B'su Ngơr K' T, Nròng Hàng J về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, B'su Ngơr K' T, Nròng Hàng J và Pu Brê S thành khẩn khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu ở trên, B'su Ngơr K' T, Nròng Hàng J thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội và mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật. Ông Tr xác định Nròng Hàng J

và B’su Ngơr K’ T đã tự nguyện bồi thường các tài sản không thu hồi được với số tiền 800.000 đồng và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa khẳng định cáo trạng tuy tố các bị cáo là có căn cứ pháp luật. Đề nghị tuyên bố các bị cáo B’su Ngơr K’ T, Nròng Hàng J phạm tội trộm cắp tài sản; áp dụng Điều 17, Điều 38, Điều 50, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo B’su Ngơr K’ T, Nròng Hàng J; áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nròng Hàng J. Xử phạt bị cáo B’su Ngơr K’ T từ 06 đến 09 tháng tù, xử phạt bị cáo B’su Nròng Hàng J từ 06 đến 09 tháng tù; buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Điều tra viên, của Cơ quan Điều tra Công an huyện Di Linh, của Kiểm sát viên và của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng bảo đảm cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo B’su Ngơr K’ T, Nròng Hàng J tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của Pu Brê S, của ông Phan Văn Tr và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản biên bản thu giữ vật chứng; biên bản và bản ảnh hiện trường; Kết luận định giá tài sản số: 507/KL-HĐĐG, ngày 19/7/2021. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 01 giờ ngày 03/6/2021 tại tiệm tạm hóa của ông Phan Văn Tr ở Thôn 2B, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, các bị cáo B’su Ngơr K’ T, Nròng Hàng J và đối tượng Pu Brê S đã lén lút chiếm đoạt tài sản gồm 38 thẻ cào điện thoại mệnh giá 20.000 đồng; 17 thẻ cào điện thoại mệnh giá 50.000 đồng; 04 thẻ cào điện thoại mệnh giá 100.000 đồng; 02 cây thuốc là 555; 01 chai nước ngọt hiệu NumberOne; 02 chai nước ngọt hiệu Nutri dâu; 01 lon nước ngọt hiệu Sting cùng số tiền mặt 750.000 đồng. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 3.392.000 đồng. Hành vi của các bị cáo B’su Ngơr K’ T,

Nròng Hàng J đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đối với Pu Brê S tính đến ngày 03/6/2021 chưa đủ 14 tuổi nên cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát không đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự là đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại và được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nròng Hàng J phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn nhưng đều có nhân thân xấu. Bị cáo B'su Ngơr K' T đã bị xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2018/HSST, ngày 24/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng và đã được xóa án tích. Bị cáo Nròng Hàng J đã bị phạt tiền 375.000 đồng về hành vi đánh nhau theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 200/QĐ-XPVPHC, ngày 22/8/2020 của Công an xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; sau đó tiếp tục bị phạt 750.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 19/QĐ-XPVPHC, ngày 29/10/2020 của Công an xã Hòa Trung, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng phạt, mặc dù bị cáo Nròng Hàng J đã nộp đủ tiền phạt hành chính nhưng chưa hết thời gian để được coi là chưa bị xử ký hành chính. Xét hiện nay tệ nạn trộm cắp tại địa phương có chiều hướng gia tăng, gây mất trật tự xã hội, ảnh hưởng xấu đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của nhân dân. Mặt khác, các bị cáo đều có nhân thân xấu nên cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung. Trong vụ án này, bị cáo Ngơr K' Tuỳn có vai trò tích cực hơn, bị cáo Nròng Hàng J có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn nên bị cáo Ngơr K' Tuỳn phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Nròng Hàng J.

[5] Về tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại, các tài sản không thu hồi được các bị cáo đã bồi thường đầy đủ, nay bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Cần buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo B'su Ngơr K' T và bị cáo Nròng Hàng J phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng Điều 17, Điều 38, Điều 50, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo B'su Ngơr K' T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06 tháng 01 năm 2022.

- Áp dụng Điều 17, Điều 38, Điều 50, các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nròng Hàng J 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06 tháng 01 năm 2022.

- Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Buộc các bị cáo B'su Ngơr K' T, Nròng Hàng J mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm (người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- CQ Điều tra CA huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Sở Tư pháp Lâm Đồng;
- Bộ phận THAHS;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Sỹ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA